

Bản án số: 01/2021/DS-ST

Ngày 22/3/2021

“V/v Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ - TỈNH GIA LAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Yến Ngọc.

Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Xuân Tinh.

2. Ông Lê Đình Quang.

Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Ngọc Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hồng Phong.

Ngày 22 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 40/2020/TLST-DS ngày 15/10/2020 về việc “ Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2021/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 02 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2021/QĐST-DS ngày 02/3/2021, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Ông Hồ Ngọc H, sinh năm 1970. Địa chỉ: 06A/1 L, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Anh Đặng Văn T, sinh năm 1991. Địa chỉ: 184/32 T, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

* Bị đơn: Anh Cao Viết T1, sinh năm 1991. Địa chỉ: Thôn H, xã C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 11/8/2020, bản tự khai ngày 18/12/2020 và tại phiên tòa nguyên đơn là ông Hồ Ngọc H và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là anh Đặng Văn T trình bày: Ngày 27/10/2019 anh Cao Viết T1 có đến nhà ông Hồ Ngọc H vay số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) mục đích làm kinh tế. Khi vay hai bên có làm Hợp đồng cầm cố và anh T1 đã giao cho ông H

giữ một bằng tốt nghiệp Trung cấp lý luận chính trị để làm tin. Hai bên thỏa thuận trong thời hạn 6 tháng anh T1 phải trả đủ khoản nợ trên cho ông H. Tuy nhiên vào ngày 17/3/2020 và ngày 17/5/2020 anh T1 tiếp tục vay thêm 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng) nữa là 120.000.000đ. Lần vay cuối cùng anh T1 có hẹn trong vòng 3 tháng sẽ trả đủ khoản nợ nói trên. Tuy nhiên đến hạn trả nợ ông H không liên lạc được với anh T1 nên làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc anh T1 phải trả khoản nợ nói trên cho ông H.

Tại phiên tòa, anh Đặng Văn T là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Mặc dù anh T có đến nhà cha mẹ anh T1 để thương lượng về việc giải quyết vụ án nhưng không gặp mặt anh T1. Anh T1 hứa sẽ trả tiền cho ông H nhưng không thực hiện. Vì vậy hôm nay anh Đặng Văn T yêu cầu Tòa án buộc anh Cao Viết T1 phải trả cho ông Hồ Ngọc H khoản nợ gốc là 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng), không yêu cầu tính lãi. Ngoài ra anh T không có yêu cầu gì khác.

* Anh Cao Viết T1 có lời khai tại hồ sơ trong "Đơn xin trình bày" ngày 16/12/2020 như sau: "Vào khoảng tháng 10/2019 đến tháng 4/2020, lúc đó bản thân tôi đang công tác tại trại giam G, M, Gia Lai, chức vụ là cán bộ. Do cần tiền làm kinh tế, tôi được giới thiệu đến ông Hồ Ngọc H, địa chỉ: 60A/1 L, phường Y, thành phố P. Ông H yêu cầu tôi để lại một bằng Trung cấp lý luận chính trị và cho tôi vay ba lần với tổng số tiền là 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng). Nhưng hiện nay bản thân tôi vì hoàn cảnh gia đình không còn công tác trong lực lượng công an nhân dân. Tôi có gia đình gồm vợ không có việc làm, hai con nhỏ. Hiện tại bản thân tôi chưa có việc làm và thu nhập ổn định, phải nuôi con nhỏ nên hoàn cảnh khó khăn. Vì vậy số tiền tôi vay ông H chưa thể hoàn trả. Vậy hôm nay tôi viết đơn này kính trình quý Tòa xem xét cho tôi được liên lạc để cùng ông H thỏa thuận giải quyết số tiền trên". Tại "Đơn xin trình bày" ngày 28/12/2020 ông T1 cho rằng xin trả nợ dần mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng) cho đến khi hết nợ nhưng ông H không chấp nhận phương án trả nợ, hai bên không thỏa thuận được.

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ ngày 07/01/2021 các tài liệu, chứng cứ nguyên đơn cung cấp gồm: 01 Hợp đồng cầm cố ngày 27/10/2019 (Bản photocopy); 01 giấy vay tiền ngày 17/3/2020 (Bản gốc); 01 giấy vay tiền ngày 17/5/2020 (Bản gốc); 01 bằng tốt nghiệp Trung cấp lý luận chính trị mang tên Cao Viết T1 (bản photocopy); 01 Chứng minh nhân dân mang tên Hồ Ngọc H (bản sao có chứng thực); 01 sổ hộ khẩu gia đình (bản sao có chứng thực); 01 Bản tự khai ngày 18/12/2020. 01 Giấy ủy quyền công chứng ngày 15/12/2020. Bị đơn cung cấp 02 Đơn xin trình bày ngày 16/12/2020 và 28/12/2020. Các tài liệu do Tòa án thu thập gồm: 01 Quyết định về việc xuất ngũ đối với sĩ

quan, hạ sĩ quan Công an nhân dân, 01 Công văn số 947/CV-GT ngày 08/9/2020 của Trại giam G; 01 Biên bản xác minh ngày 14/01/2021 tại Công an xã C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Trong quá trình giải quyết vụ án anh Cao Viết T1 không đến Tòa án để tham gia tố tụng nên Tòa án không hòa giải được, đã T hành lập biên bản về việc không T hành hòa giải được.

Tại phiên tòa ý kiến của Kiểm sát viên: Trong quá trình giải quyết vụ án cho đến trước khi nghị án những người T hành tố tụng đã tuân thủ đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của các đương sự: Nguyên đơn thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự về quyền và nghĩa vụ của đương sự; Bị đơn không thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự về quyền và nghĩa vụ của đương sự.

Về điều luật áp dụng: Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 173; khoản 3 Điều 144; Điều 147; Điều 227; Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 463; Khoản 1 Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Về nội dung của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Ngọc H, buộc anh Cao Viết T1 phải trả cho ông Hồ Ngọc H số tiền nợ gốc 120.000.000 đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng).

Về án phí: Buộc anh Cao Viết T1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về thủ tục tố tụng: Anh Cao Viết T1 trước đây thường trú tại phân trại số 3, trại giam G, huyện M, tỉnh Gia Lai nên ông Hồ Ngọc H có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Gia Lai giải quyết buộc anh T1 phải trả khoản nợ vay. Tòa án nhân dân huyện M đã thụ lý vụ án tranh chấp hợp đồng vay tài sản giữa ông Hồ Ngọc H và anh Cao Viết T1. Tuy nhiên ngày 31/7/2020 anh T1 đã xuất ngũ về địa phương là thôn H, xã C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai nên Tòa án nhân dân huyện M đã có Quyết định chuyển hồ sơ vụ án số 01/2020/QĐ-TA cho Tòa án nhân dân huyện Đ giải quyết. Theo quy định tại khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Trong quá trình Tòa án giải quyết đã nhiều lần triệu tập hợp lệ nhưng anh Cao Viết T1 vắng mặt nên Tòa án căn cứ vào Điều 173, Điều 227; Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự để giải quyết vụ án.

2. Xét về nội dung vụ án: Qua lời khai của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn tại phiên tòa và các chứng cứ do đương sự cung cấp đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận:

Từ tháng 10/2019 đến tháng 5/2020 anh Cao Viết T1 có vay của ông Hồ Ngọc H tổng cộng số tiền là 120.000.000 đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng). Lần vay cuối cùng (17/5/2020) anh T1 hẹn trong vòng 3 tháng sẽ trả đủ khoản tiền nợ gốc nói trên cho ông H nhưng đến hạn trả nợ anh T1 đã không thực hiện nghĩa vụ trả tiền cho ông H.

Xét việc vay mượn tiền giữa anh Cao Viết T1 và ông Hồ Ngọc H là hợp đồng vay tài sản có thỏa thuận kỳ hạn trả nợ. Tuy nhiên đến hạn trả nợ anh Cao Viết T1 đã không thực hiện việc trả nợ như đã thỏa thuận nên ngày 11/8/2020 ông Hồ Ngọc H có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh T1 phải trả số tiền còn nợ theo quy định tại Điều 463 của Bộ luật Dân sự năm 2015 là hoàn toàn đúng quy định của pháp luật.

Mặc dù trong đơn trình bày của anh T1 là đã thương lượng, yêu cầu ông H cho được trả nợ dần nhưng không được ông H đồng ý nên không có cơ sở để chấp nhận.

Xét về lãi suất: Nguyên đơn không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Xét về án phí: Anh Cao Viết T1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 3 Điều 144; Điều 147; khoản 3 Điều 173; Điều 227; Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 463; Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Ngọc H.

Buộc anh Cao Viết T1 phải trả cho ông Hồ Ngọc H số tiền nợ gốc là 120.000.000 đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không chịu thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải trả cho người được thi hành án tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả với mức lãi suất được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá lãi suất giới hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, nếu không có thỏa thuận thì mức lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015 tại thời điểm thanh toán.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc anh Cao Viết T1 phải chịu 6.000.000đ (Sáu triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Hồ Ngọc H không phải chịu án phí. Hoàn trả lại cho ông Hồ Ngọc H số tiền tạm ứng án phí là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008492 ngày 25/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Gia Lai.

3. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết.

4. Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trịnh Thị Yến Ngọc